

Số: 20/PT-2022

V/v: Giải trình LNST của BCTC bán niên soát xét năm 2022 thay đổi từ 10% trở lên so với BCTC bán niên soát xét năm 2021

TP. HCM, ngày 23 tháng 08 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Cổ phiếu:

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI PHÚC THỊNH

Mã cổ phiếu:

PTD

Địa chỉ:

361 Lê Trọng Tấn, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP.HCM

Mã số thuế:

0302365984

Người đại diện:

Ông TÔ KHẢI ĐẠT

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC có hiệu lực ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức niêm yết quy định giải trình cụ thể khi LNST của BCTC bán niên soát xét năm 2022 thay đổi từ 10% trở lên so với BCTC bán niên soát xét năm 2021.

Công ty Cổ phần Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh ợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại LNST của BCTC bán niên soát xét năm 2022 thay đổi từ 10% trở lên so với BCTC bán niên soát xét năm 2021 cụ thể như sau:

ĐVT: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	CÔNG TY MẸ			
		6 THÁNG ĐẦU NĂM			
		Năm 2022	Năm 2021	Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	163.420.666.272	102.400.782.130	61.019.884.142	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02				
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	163.420.666.272	102.400.782.130	61.019.884.142	60%
4. Giá vốn hàng bán	11	146.528.915.158	100.145.194.460	46.383.720.698	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	16.891.751.114	2.255.587.670	14.636.163.444	649%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	472.375.529	503.385.565	(31.010.036)	
7. Chi phí tài chính	22	2.143.846.056	2.843.408.625	(699.562.569)	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1.937.277.323	2.449.235.326	(511.958.003)	
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết					
9. Chi phí bán hàng	25	5.900.000	88.863.000	(82.963.000)	
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	11.215.461.530	11.774.016.669	(558.555.139)	
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21-22) - (25+26))	30	3.998.919.057	(11.947.315.059)	15.946.234.116	133%
12. Thu nhập khác	31	4.147.253	5.813.424	(1.666.171)	
13. Chi phí khác	32	262.290.461	266.064.751	(3.774.290)	
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 -32)	40	(258.143.208)	(260.251.327)	2.108.119	-1%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	3.740.775.849	(12.207.566.386)	15.948.342.235	131%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	800.613.261		800.613.261	
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			-	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 -52)	60	2.940.162.588	(12.207.566.386)	15.147.728.974	124%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số					
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ					
19. Lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)					

BCTC CÔNG TY MẸ

- Sau khi đại dịch Covid-19 đã được kiểm soát và Nhà nước ban bố các gói hỗ trợ kinh tế đồng thời mở cửa an toàn. Tình hình kinh tế Việt Nam nói chung cũng như của PTĐ có những khởi sắc rất hân hoan. Diễn hình là trong 6 tháng đầu năm là hoạt động có lãi.

BCTC HỢP NHẤT

Công ty con: PHUC THINH (CAMBODIA) CORPORATION đã đăng ký dừng hoạt động vào tháng 11/2021 nhưng chưa có quyết định của cơ quan thuế nước sở tại.

Trân Trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P. Kế toán

TM. CTCP TK XD - TM PHÚC THỊNH
TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔ KHẢI ĐẠT